TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỮU LŨNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HS-ST
Ngày 18 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vy Văn Lâm và bà Nguyễn Tố Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Đàm Thành, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Mã Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng đối với bị cáo:

Lê Thị N, sinh ngày 20 tháng 5 năm 1999 tại huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn G, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H, sinh năm 1971 và bà Hoàng Thị T (đã chết); chồng: Nguyễn Quang T, sinh năm 1999 (đã ly hôn); con: Có 01 sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa từng bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/11/2022 đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* Bà Phạm Thị N, đã chết.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Anh Vi Văn Q, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn L, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Lê Văn H, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn G, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Phạm Thị K, sinh năm 1969. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thị N chưa có giấy phép lái xe theo quy định, khoảng 18 giờ 00 phút ngày 06/11/2022, Lê Thị N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead biển kiểm soát 12H1 – 9396 có dung tích xi lanh 108cm^3 đi một mình từ nhà đến thị trấn H, huyện H. Sau đó, Lê Thị N điều khiển xe theo hướng H – L để đi về nhà. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến Km 79 + 200 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn C, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, do không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ và thiếu chú ý quan sát nên khi thấy bà Phạm Thị N, sinh năm 1965; trú tại: Thôn L, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn đang cùng bà Phạm Thị K, sinh năm 1969; trú tại: Thôn C, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn đi bộ phía trước cùng chiều trên làn đường dành cho xe mô tô và xe thô sơ, Lê Thị N không kịp xử lý nên xe mô tô do Nga điều khiển đã đâm vào phía sau bà Phạm Thị N. Hậu quả bà Phạm Thị N bị thương đã được đưa đi cấp cứu nhưng do thương tích nặng ngày 07/11/2022 bà Phạm Thị N đã tử vong.

Tại biên bản khám nghiện hiện trường hồi 19 giờ 18 phút ngày 06/11/2022 xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn tại Km 79 + 200 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn C, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; theo hướng Hà Nội – Lạng Sơn đường cong về bên trái, không bị che khuất tầm nhìn; mặt đường trải nhựa bằng phẳng được phân chia thành 02 chiều xe chạy bằng vạch đơn liền nét màu vàng có gắn đinh phản quang; vạch chia các làn xe chạy cùng chiều là vạch đơn liền nét màu trắng; làn đường dành cho xe mô tô và xe thô sơ bên phải rộng 02m, làn đường dành cho xe ô tô và xe mô tô bên trái rộng 3,6m, làn đường dành cho xe ô tô và xe thô sơ bên trái rộng 2,2m; mép đường bên phải có hộ lan bằng tôn sóng. Vị trí xảy ra va chạm nằm trên làn đường dành cho xe mô tô và xe thô sơ hướng Hà Nội – Lạng Sơn.

Các dấu vết do tai nạn để lại tại hiện trường đều nằm trên làn đường dành cho xe mô tô và thô sơ bên phải hướng Hà Nội – Lạng Sơn gồm: 01 vết cày trượt đứt đoạn theo hướng Hà Nội – Lạng Sơn có kích thước 7m x 0,15m, đầu vết cách mép đường bên phải 1,6m, cuối vết kết thúc tại giá để chân phía sau xe mô tô biển kiểm soát 12H1 – 9396; xe mô tô đổ bên trái xuống mặt đường, đầu xe hướng Lạng Sơn, đuôi xe hướng Hà Nội, tâm trục bánh sau cách mép đường bên phải 1,75m, bánh trước cách mép đường bên phải 1,4m; 01 vùng dung dịch màu đỏ; vùng mảnh nhựa vỡ. Cách đầu vết 01 về hướng Hà Nội 14,3m bên phải đường có biển báo W245b đi chậm và biển số W201a chỗ ngoặt nguy hiểm.

Tại bản Kết luận giám định Pháp y về tử thi số 4480/22/GĐPY ngày 09/11/2022 của Trung tâm Pháp y Bệnh viện Đa khoa tỉnh B xác định bà Phạm Thị N chết do chấn thương sọ não, vỡ xương sọ, chảy máu nội sọ do tai nạn giao thông.

Tại bản Kết luận giám định kỹ thuật số 130/GĐKT-ĐK ngày 12/12/2022 của Công ty Cổ phần Đăng kiểm xe cơ giới tỉnh L kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 12H1-9396 các dấu vết do tai nạn để lại gồm: Gương quan sát phía sau bên trái gãy; ốp nhựa trước trục lái nứt vỡ, có vết mài trượt tại chắn bùn bánh xe phía trước, phần bên trái ốp nhựa càng lái, đầu ngoài tay phanh bánh sau, cánh yếm bên trái, phần ốp nhựa bậc để chân phía trước, càng để chân phía sau bên trái và bên trái tay nâng phía

sau. Khi xảy ra tai nạn các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 60/KL-HĐĐGTS ngày 24/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 12H1-9396 các hư hỏng thiệt hại là 1.919.000 đồng.

Kết quả kiểm tra hồi 19 giờ 16 phút ngày 06/11/2022 nồng độ cồn trong hơi thở Lê Thị N là 0,00miligam/l khí thở.

Nguyên nhân dẫn đến tai nạn do bị cáo chưa có giấy phép lái xe theo quy định vẫn điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh 108cm^3 tham gia giao thông không tuân thủ các quy định về an toàn giao thông đường bộ, thiếu chú ý quan sát nên dẫn đến tai nạn, vi phạm Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải và khoản 5 Điều 4, khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ:

Điều 5 Thông tư 31 quy định: *"...Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau: 1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường...."*.

Khoản 5 Điều 4 Nguyên tắc hoạt động giao thông đường bộ: *" ...Người tham gia giao thông phải có ý thức tự giác, nghiêm chính chấp hành quy tắc giao thông đường bộ, giữ gìn an toàn cho mình và cho người khác. Chủ phương tiện và người điều khiển phương tiện phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc đảm bảo an toàn của phương tiện tham gia giao thông đường bộ..."*.

Khoản 9 Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm: "*…Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định…"*.

Khoản 1 Điều 9. Quy tắc chung: *"...Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ..."*.

Khoản 1 Điều 11. Chấp hành báo hiệu đường bộ: *"...Người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ..."*.

Đối với bà Phạm Thị N đi đúng phần đường không có lỗi trong vụ tai nạn. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12H1-9396 là xe của Hoàng Thị T mẹ đẻ Lê Thị N, bà T đã chết xe để trong kho của gia đình, Lê Thị N đã tự ý sử dụng dẫn đến gây tai nạn.

Đối với vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra đã tạm giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead biển kiểm soát 12H1-9396 và gương chiếu hậu bên trái bị vỡ cùng giấy tờ xe, sau khi làm rõ đã trả lại cho ông Lê Văn H là bố đẻ bị cáo.

Về dân sự: Bị cáo Lê Thị N đã cùng gia đình tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bà Phạm Thị N số tiền 173.000.000 đồng, gia đình bị hại đã nhận đủ tiền không có yêu cầu gì thêm về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 13 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lê Thị N về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa đại diện bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, không có yêu cầu gì thêm về phần bồi thường.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Lê Văn H đã nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead biển kiểm soát 12H1-9396, không có yêu cầu gì về phần hư hỏng của chiếc xe, đối với việc góp cùng bị cáo bồi thường số tiền 173.000.000 đồng cho gia đình bị hại ông cũng không có ý kiến, yêu cầu gì.

Người làm chứng bà Phạm Thị K tại phiên tòa khẳng định lời khai của bị cáo về diễn biến sự việc đúng như bà được chứng kiến, bà không bổ sung thêm gì.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Thị N phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ và đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 54, Điều 65, Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

- Về dân sự: Bị cáo cùng với gia đình đã thỏa thuận bồi thường xong với gia đình bị hại nên không xem xét, giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Vật chứng đã được trả lại nên không xem xét, giải quyết.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo trình bày đã ăn năn hối cải xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Lê Thị N chưa có giấy phép lái xe theo

quy định nhưng vẫn điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh trên 50cm^3 tham gia giao thông; khoảng 18 giờ 30 phút ngày 06/11/2022, Lê Thị N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead biển kiểm soát 12H1-9396 có dung tích xi kanh 108 cm^3 theo quốc lộ 1A hướng Hà Nội – Lạng Sơn khi đi đến Km 79 + 200 thuộc địa phận thôn C, xã Đ, huyện H do không tuân thủ các quy định về an toàn giao thông đường bộ, lại thiếu chú ý quan sát dẫn đến xe mô tô do N điều khiển đã đâm vào phía sau bà Phạm Thị N đang đi bộ phía trước cùng chiều trên làn đường dành cho xe mô tô và xe thô sơ. Hậu quả làm bà Phạm Thị N bị thương đến ngày 07/11/2022 tử vong. Thiệt hại về tài sản 1.919.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm các quy định tại Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải; khoản 5 Điều 4, khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng không tốt đến trật tự trị an trên địa bàn. Do đó, để bảo vệ trật tự công cộng, bảo vệ pháp chế xã hội chủ nghĩa cần phải xử lý nghiêm hành vi của bị cáo.

[4] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nên xác định có nhân thân tốt.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 173.000.000 đồng, gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm về phần bồi thường và xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[7] Trên cơ sở xem xét, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung tội phạm.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, hiện đã ly hôn chồng và đang phải nuôi con nhỏ, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 173.000.000 đồng, đại diện bị hại cũng không có yêu cầu gì thêm về phần bồi thường, xét thấy sự tự nguyện thỏa thuận trên là tự nguyện, không trái pháp luật nên cần ghi nhận.

[10] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra đã tạm giữ chiếc xe mô tô

nhãn hiệu Honda Lead biển kiểm soát 12H1-9396 và gương chiếu hậu bên trái bị vỡ cùng giấy tờ xe, sau khi làm rõ đã trả lại cho ông Lê Văn H bố đẻ của bị cáo là đúng quy định pháp luật.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng sung công quỹ nhà nước, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65, khoản 1, 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thị N phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Xử phạt bị cáo Lê Thị N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 18/4/2023. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Lê Thị N, gia đình bị cáo với gia đình bị hại về việc bị cáo đã bồi thường xong cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 173.000.000 đồng.

4. Về vật chứng vụ án: Xác nhận ông Lê Văn H đã được trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead biển kiểm soát 12H1-9396 và gương chiếu hậu bên trái bị vỡ cùng giấy tờ xe.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Thị N phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo; Người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Tuyết